TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 161/2023/QĐST - HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 22 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 196/2023/LHST ngày 12/05/2023 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Vũ Hồng N, sinh năm 1989

Căn cước công dân số 001189020XXX do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 202 T, phường K, quận X, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ nơi làm việc: Tầng 9 Tòa nhà I, số 241 Q, phường V, thành phố Hà Nội.

Anh Lê T, sinh năm 1985

Căn cước công dân số 001085021XXX do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 202 T, phường K, quận X, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận X, thành phố Hà Nội ngày 30/10/2013. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Sau nhiều lần hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không đạt kết quả. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của chị Vũ Hồng N và anh Lê T là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Hồng N và anh Lê T.

[2] Về con chung: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T có 01 con chung là cháu Lê Vũ Phương T, sinh ngày 14/05/2015. Khi ly hôn, chị Vũ Hồng N và anh Lê T có thỏa thuận như sau: con chung sẽ do chị Vũ Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Anh Lê T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về chỗ ở sau ly hôn: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T tự lo nơi ở mới sau ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Chị Vũ Hồng N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lê T nhất trí.

Ngoài ra, chị Vũ Hồng N và anh Lê T không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Hồng N và anh Lê T.

- Về con chung: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T có 01 con chung là cháu Lê Vũ Phương T, sinh ngày 14/05/2015. Giao cháu Lê Vũ Phương T cho chị Vũ Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T tự lo nơi ở sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị Vũ Hồng N và anh Lê T thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Hồng N chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0019415 ngày 11/05/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận Cầu Giấy;
- UBND p. Khương Mai, q. Thanh Xuân Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân